

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CP
TỈNH AN GIANG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **22/2022/HS-ST**

Ngày: 07/9/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Dương Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Bờ;
2. Ông Đỗ Sơn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thùy Dương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP tham gia phiên tòa: Bà Trương Bảo Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CP đối với bị cáo:

Hồ Hiệp L, sinh năm 1984 tại An Giang. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp VT (nay là khóm VT), thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Con ông Hồ Hiệp Đ, sinh năm 1960 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1965; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là người thứ hai. Người đang chung sống với bị cáo: Lý Thị Bích H1, sinh năm 1985 (không có đăng ký kết hôn). Bị cáo có hai người con: Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015.

Nhân thân bị cáo: Từ nhỏ sống với cha mẹ, đi học đến lớp 8 thì nghỉ học, đi làm thuê, phụ giúp gia đình. Năm 2011, bị cáo có vợ và có hai người con, sinh sống đến nay cho đến ngày phạm tội.

Ngày 03/9/2006, Hồ Hiệp L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CP ra Quyết định khởi tố bị can về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Đến ngày 22/11/2006, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CP ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can do bị hại rút yêu cầu.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện CP từ ngày 03/12/2021 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Lương Minh Hoàng, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Thạch Mã Chanh K, sinh năm 1973 (đã chết), địa chỉ cư trú trước khi chết: ấp VT, thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Lý Thị N, sinh năm 1969, nơi cư trú: ấp VT (nay là khóm VT), thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang (Có mặt)

+ Bà Neáng M, sinh năm 1933, nơi cư trú: ấp Tiếp Nhựt, xã VA, huyện TĐ, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt)

+ Chị Thạch Thị Yến F1, sinh năm 1996, nơi cư trú: ấp VT (nay là khóm VT), thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang (Có mặt)

+ Em Thạch Thị Kiên F2, sinh năm 2009, nơi cư trú: ấp VT (nay là khóm VT), thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang (Có mặt).

Bà Neáng M, em Thạch Thị Yến F1 ủy quyền cho bà Lý Thị N làm đại diện tham gia tố tụng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1965, nơi cư trú: ấp VT (nay là khóm VT), thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang (Có mặt)

- *Những người làm chứng:*

+ Ông Trần Minh A, sinh năm 1978 (Có mặt)

+ Bà Lý Thị Bích H1, sinh năm 1985 (Có mặt)

+ Bà Lý Thị H2, sinh năm 1956 (Có mặt)

+ Ông Châu Văn Th, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1965 (Có mặt)

+ Ông Lữ Văn T2, sinh năm 1975 (Có mặt)

+ Em Thạch Thị Kiên F2, sinh ngày 14/9/2009 (Có mặt)

Người đại diện theo pháp luật của em Thạch Thị Kiên F2: Bà Lý Thị N, sinh năm 1969 (mẹ ruột của em Kiên F2) (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 ngày 01/11/2021, sau khi uống rượu xong, Hồ Hiệp L đi về nhà tại ấp VT, thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang và xảy ra cự cãi với vợ là Lý Thị Bích H1, L bỏ đi qua nhà riêng gần đó để nghỉ nhưng quên lấy chìa khóa.

L quay lại nhà vợ định lấy chìa khóa, thì nhìn thấy Thạch Mã Chanh K đang đứng tiều và chửi “*Tụi bây biến khỏi xóm này cho tao sống yên thân*”. L đi lại, đứng đối diện với K và nói “*Mày chửi ai*” rồi dùng tay phải đánh một cái từ trên xuống, trúng vào vùng đầu của K làm K mất thăng bằng, chúi người về phía trước nhưng không té ngã. Bị L đánh, K nói “*Mày làm gì vậy L, tao đâu có chửi mày*”. Lúc này, L vẫn tiếp tục cự cãi lớn tiếng và nói “*Từ nay sắp tới, ông nói chuyện cho đàng hoàng, lớn rồi*”, nói xong L dùng tay phải xô K đi lùi về hướng nhà của K vài bước. Sau đó K quay nhìn L, L tiếp tục dùng tay phải xô K về hướng nhà của K lần thứ hai, vừa xô L vừa chửi thề và nói lớn tiếng. Khi đến trước cửa nhà của K, L tiếp tục dùng tay phải xô mạnh K về hướng sân nhà của K, làm K té ngã ngửa, phần sau đầu đập xuống đường bê tông, bất tỉnh. Sau đó, K được Lý Thị N (vợ của K) và mọi người xung quanh đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang tại thành phố Châu Đốc cấp cứu, điều trị. Trên đường đi, K nôn ói nhiều lần.

Khi đang làm thủ tục trước cổng bệnh viện, K bật ngồi dậy trên băng ca (loại dùng chuyển bệnh nhân, cao khoảng 01m), tay ôm đầu kêu đau dữ dội, do mất thăng bằng, K ngã ngửa, vùng sau đầu đập xuống nền đường. K điều trị tại bệnh viện đến ngày 13/11/2021 thì tử vong. Riêng L, sau khi sự việc xảy ra, gia đình K đã trình báo với Công an thị trấn CD mời L về trụ sở làm việc.

Ngày 03/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện CP ban hành Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Hồ Hiệp L về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật Hình sự).

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 USB hiệu Kingston (được niêm phong trong phong bì màu trắng dán kín, bên ngoài có ghi chữ “Camera ở TT CD”, có chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Hoài Sơn, Nguyễn Thành Nhựt và dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện CP, tỉnh An Giang, ký hiệu A1) và 01 USB hiệu Toshiba chứa dữ liệu (đã được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng dán kín, bên ngoài có ghi chữ “Camera ở Bệnh viện ĐKKV tỉnh (Châu Đốc)”, có chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Hoài Sơn, Nguyễn Thanh N và dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện CP, tỉnh An Giang, ký hiệu A2).

** Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 213/21/TT ngày 13/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, ghi nhận tử thi tên: Thạch Mã Chanh K, sinh năm 1973, kết luận:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:
 - Chảy máu mũi - miệng đã khô.
 - Máu tụ lan tỏa dưới da diện rộng, tập trung vùng đỉnh - chằm phải.
 - Hộp sọ nứt vỡ phức tạp chằm - đỉnh - trán phải dài 19.5 cm x 03 cm.
 - Máu tụ dưới màng cứng toàn bộ 02 bán cầu đại não nhiều nhất vùng trán phải khoảng 350gr, xuất huyết dưới nhện, dập phù não.

2. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, máu tụ dưới màng cứng, dập phù não.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành thương tích: do vùng đầu (vùng chằm) va đập mạnh với vật tày cứng.

- Khi nạn nhân té bật ngửa (rơi tự do) phần đầu vùng chằm phải va đập mạnh vào nền bê tông gây nứt sọ và tổn thương não. Dẫn đến bất tỉnh, co giật, nôn ói, chảy máu mũi, miệng là những dấu hiệu của Chấn thương sọ não nặng. Nguy hiểm đến tính mạng.

- Khi nạn nhân nằm trên băng ca, tri giác đã không còn tỉnh táo, bị té đập đầu vùng chằm xuống nền đường một lần nữa sẽ làm cho tổn thương nặng thêm.

* Căn cứ Bản kết luận giám định số 52/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 06/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Trích xuất 31 ảnh từ dữ liệu video lưu trữ trong 02 USB (ký hiệu: A1, A2) do Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CP gửi giám định, chi tiết thể hiện trong phụ lục kèm theo gồm 15 trang A4 (Bút lục từ số 115 đến 130).

* Quá trình điều tra, bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo còn khai nhận sau khi xô K té ngã, L quay người định bỏ đi nên không chú ý K ngã như thế nào. Khi nghe tiếng “bịch” L quay lại thấy K ngã ngửa bất tỉnh, có nhiều người xung quanh đến và đưa K đi cấp cứu. Từ trước đến khi sự việc xảy ra, giữa L và K không có mâu thuẫn gì với nhau. Việc bị cáo đánh và xô K ngã là do bị cáo tức giận khi thấy K đứng tiểu giữa đường và nghĩ K chửi mình nên bị cáo mới dùng tay đánh K để làm K đau, K sẽ không làm vậy nữa. Khi đánh và xô K, bị cáo đều dùng tay không, không có sử dụng hung khí hay vật dụng gì. Khi đánh K, bị cáo mới phát hiện K say rượu nên bị cáo mới xô K về nhà, không cho K la lối nữa, bị cáo không có ý định tước đoạt mạng sống của K. Về trách nhiệm dân sự: Hiện tại gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 17.906.000 đồng cho gia đình bị hại. Phần còn lại, bị cáo và gia đình không có khả năng khắc phục theo yêu cầu của gia đình bị hại

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại bà Lý Thị N trình bày: Vào trưa ngày 01/11/2021, K thấy nhà của Bình ở cùng xóm có xảy ra xô xát, ông K dùng điện thoại gọi lên thì L thấy và không cho K quay, tuy nhiên không xảy ra cự cãi gì lớn giữa L và K. Đến khoảng 22 giờ 00 cùng ngày, bà đang ở nhà thì nghe tiếng cự cãi lớn tiếng, sau đó nghe tiếng “bịch”, mở cửa ra xem thấy ông K nằm ngửa bất tỉnh, L đứng ở dưới chân K, L không cầm hung khí gì. Gia đình và mọi người chạy ra đỡ K dậy thì thấy ở đỉnh đầu K có vết sưng nề không chảy máu. Sau đó ông K được anh A, ông Th, bà H1 (vợ của L) đưa đi cấp cứu ở Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh tại Châu Đốc. Khi đến bệnh viện, đang làm thủ tục, K đang nằm trên băng ca thì bật ngồi dậy, mắt nhắm, tuột ngã xuống đất, tư thế ngã là mông ông K chạm đất trước, rồi mới ngã ngửa, ông A mới chạy đến đỡ K dậy.

Qua vụ việc, gia đình yêu cầu xử lý hình sự đối với Hồ Hiệp L về hành vi cố ý gây thương tích dẫn đến ông K tử vong, yêu cầu L bồi thường thiệt hại gồm: Tiền tổn thất tinh thần 150.000.000 đồng; Chi phí điều trị tại bệnh viện 8.330.000 đồng; Tiền mai táng 11.000.000 đồng; Tiền công người nuôi bệnh 8.600.000 đồng; Tiền cấp dưỡng nuôi con tên Thạch Thị Kiên Định sinh ngày 14/9/2009 đến khi trưởng thành là 61.500.000 đồng. Tổng cộng là 239.430.000 đồng. Hiện gia đình đã nhận số tiền 17.906.000 đồng do gia đình L bồi thường. Nay yêu cầu bị cáo L bồi thường thêm số tiền 221.534.000 đồng.

- Bà Neáng M (mẹ ruột của ông K) trình bày: Ông K là con ruột của bà và ông Thạch Sôm, ông Sôm đã chết cách đây 20 năm, nhưng gia đình chưa làm thủ tục khai tử. Việc ông K tử vong, bà có nghe nói nhưng do tuổi cao, sức khỏe yếu, ở xa nên bà ủy quyền cho bà Lý Thị N (vợ của K) đại diện bà tham gia tố tụng và giải quyết mọi vấn đề liên quan trong vụ án.

- Chị Thạch Thị Yến Nhi (Con ruột của ông K) trình bày: Do việc đi lại khó khăn vì chị ở xa nhà nên chị ủy quyền cho bà Lý Thị N tham gia giải quyết và được quyền quyết định trong vụ án hình sự liên quan đến việc ông K chết cho đến khi xét xử xong.

- Bà Huỳnh Thị Hoa (Mẹ ruột Hồ Hiệp L) trình bày: Việc L và ông K xảy ra xô xát, bà không chứng kiến. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra, bà có đến gia đình bị hại gặp bà N (vợ K) đưa số tiền 17.906.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả. Đây là số tiền của L làm thuê có được, đưa bà cất giữ nên bà không yêu cầu gì về số tiền này. Về yêu cầu bồi thường thêm số tiền 221.534.000 đồng của gia đình bị hại, do hoàn cảnh khó khăn nên gia đình bà không còn khả năng bồi thường.

- Bà Lý Thị Bích H1 (Vợ của L) trình bày: Vào khoảng 21 giờ 50 phút ngày 01/11/2021, bà và L có cự cãi lớn tiếng với nhau, khoảng 10 phút thì L bỏ về nhà riêng (ở cùng ấp VT). Do không có chìa khóa vào nhà nên L quay lại lấy chìa khóa, lúc này bà và L vẫn tiếp tục cự cãi. Bà đứng trong nhà, L ở ngoài rào thì thấy ông K đứng cách nhà bà khoảng 10m, đang đứng tiểu và chửi thề, nói lớn tiếng nhưng bà không nghe rõ là K nói gì. Khi nghe ông K chửi, L đi lại chỗ K hỏi “*Mày chửi ai*” rồi thấy L dùng tay đánh và xô K đi về hướng nhà K, nghe hai bên cự cãi nhưng không rõ. Thấy vậy, bà mới đi vào nhà mặc áo khoác định đi lại chỗ K và L đứng để can ngăn nhưng khi thấy đến gần nhà K, bà thấy K nằm ngửa trên nền đường bê tông, bất tỉnh, L đứng gần chỗ K nằm. Khúc đường đó bê tông, khu vực lúc đó có đèn sáng. Lúc này, người nhà của K đến, bà cùng họ đưa K đi bệnh viện. Trên đường đi, K vẫn bất tỉnh, ới nhiều. Khi đến bệnh viện, lúc chờ nhập viện thì K đang nằm trên băng ca thì ngồi dậy, mắt nhắm băng và ngã xuống đất, bà thấy sau đầu K có chảy máu. Theo bà, thì từ trước đến nay L và K không có mâu thuẫn gì.

- Ông Trần Minh A trình bày: Về diễn biến sự việc giữa K và L thì ông không chứng kiến. Sau khi sự việc xảy ra, nghe mọi người cho hay, ông có đến để

phụ đưa K đi cấp cứu. Trên đường đi, ông thấy K bất tỉnh, nôn ói ra máu. Khi đến cổng bệnh viện, trong lúc chờ nhập viện thì K tỉnh lại, hai tay ôm đầu nói đau đầu dữ dội và bất ngờ dậy trên băng ca chuyển bệnh, do mất thăng bằng nên K bị ngã, tư thế ngã ngửa, mông chạm đất trước, rồi phía sau đầu mới đập xuống đường nhựa, có chảy máu.

- Bà Lý Thị Hà trình bày: Vào thời điểm xảy ra vụ việc cự cãi giữa L và K, bà đứng cách đó khoảng 20m – 25m, bà thấy L hỏi K “*Mày chửi ai*”, ông K nói không chửi ai nhưng L vẫn đánh K và cự cãi với K lớn tiếng, ông K bỏ đi về nhà K nhưng L lại đi theo phía sau, tiếp tục cự cãi lớn tiếng. Khi đến trước cửa nhà K, K quay người lại đứng đối diện L thì L dùng tay đánh 02 - 03 cái làm K té ngã ngửa, đầu đập xuống nền đường nhựa. Sau đó K được đưa đi cấp cứu. Thời điểm L đánh K, trong hẻm có nhiều đèn sáng nên bà nhìn thấy rõ sự việc.

- Ông Châu Văn Th trình bày: Khi xảy ra vụ việc, ông đang ở trong nhà thì nghe tiếng cự cãi của L và K, ông nghe tiếng L chửi thề, tiếng ông K nói K là người lớn mà sao L chửi hỗn. Ông mở cửa ra thì thấy ông K nằm ngửa bất động, ông đến kiểm tra thấy K chảy ít máu mũi và ói nhiều lần, còn L đứng ở phía dưới chân K, không thấy L cầm hung khí gì. Sau đó, ông cùng ông A, bà H1 (vợ của L) đưa K đi cấp cứu ở Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh. Trên đường đi cấp cứu, K tiếp tục ói nhiều lần. Trong lúc chờ làm thủ tục nhập viện thì ông ra về nên không rõ sự việc sau đó thế nào.

- Ông Nguyễn Văn T1 trình bày: Khoảng 22 giờ ngày 01/11/2021, ông được người nhà của K đến nhờ chở K đi bệnh viện cấp cứu bằng xe ba gác, ông lo tập trung chạy xe nên không để ý thương tích của K như thế nào. Khi chạy đến khu vực chợ Ba Tiêm (xã Mỹ Phú) thì K được chuyển qua xe cấp cứu chở đến Bệnh viện Châu Đốc. Từ khi chở K đi từ nhà đến khi chuyển qua xe cấp cứu thì K vẫn bất tỉnh. Sự việc trước đó K bị thương thế nào thì ông không rõ.

- Em Thạch Thị Kiên Định trình bày: Vào khoảng 22 giờ ngày 01/11/2021, khi đang ở nhà, em nghe tiếng la lớn bên ngoài nên em mở cửa ra thấy L và cha mình là ông K đứng đối diện nhau, L dùng tay xô ông K về cuối hẻm, thấy ông K loạng choạng lui về sau khoảng 03 – 04 bước chân. Sau đó, thấy L dùng tay đánh vào người ông K nhưng không xác định được đánh ở vị trí nào, chỉ thấy ông K ngã ngửa và rơi xuống đường, nằm bất động. Em chạy vào kêu mẹ là bà N ra xem và đưa ông K đi cấp cứu.

- Ông Lữ Văn T2 trình bày: Ông và K là họ hàng với nhau, vào khoảng 11 giờ ngày 01/11/2021, khi đang ngủ tại quán “*Lắm mập*” ngang nhà K thì ông nghe cự cãi lớn tiếng nên thức dậy ra xem thì thấy L và K đang ở trước nhà. K nói “*Dượng có nói gì đâu, thôi con sỉn đi về ngủ đi*”, rồi thấy L dùng một tay xô K, tay còn lại đánh K. Do đứng bên trong quán, khoảng cách 10m nên ông không xác định được L đánh và xô K ở vị trí nào trên cơ thể của K. Chỉ thấy L xô và đánh K ngã ngửa trên đường, hai chân K giãy mạnh khoảng 05 phút rồi nằm yên. Sau đó K được đưa đi cấp cứu.

Ngày 11/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang ban hành Cáo trạng số 16/CT-VKS.CP truy tố bị cáo Hồ Hiệp L về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu. Bị cáo cho rằng do sau khi cự cãi với vợ, do nóng tính, tức giận và có dùng rượu nên đã không kiềm chế bản thân, dẫn đến cự cãi, đánh và xô ngã K, mục đích làm K đau để K không chửi nữa. Bị cáo không có ý định xâm phạm tính mạng của K, việc K tử vong là ngoài ý muốn. Sau khi xô ngã K, bị cáo không phải bỏ đi mà do người nhà K không cho bị cáo đến gần. Và khi đưa K đến bệnh viện, K có ngồi dậy và té ngã một lần nữa, làm vết thương nặng hơn, mong Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái, bị cáo ăn năn, hối hận, xin lỗi gia đình bị hại. Bị cáo thống nhất với quan điểm bào chữa của người bào chữa, không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sớm đoàn tụ gia đình, lao động để kiếm tiền bồi thường cho gia đình bị hại, sống có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng cho những người đại diện hợp pháp của bị hại, do bà Lý Thị N đại diện theo yêu cầu của bà N.

- Bà Lý Thị N, em Thạch Thị Kiên F2 trình bày như nội dung vụ án đã nêu. Về trách nhiệm hình sự, bà N đề nghị xử lý bị cáo theo đúng pháp luật. Về trách nhiệm dân sự, ngoài số tiền 17.906.000 đồng mà bà đã nhận từ gia đình bị cáo đưa sau khi ông K chết. Bà thay đổi yêu cầu bồi thường so với ban đầu trong quá trình điều tra, nay tại phiên tòa, bà chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm một lần số tiền 50.000.000 đồng do khi ông K chết, gia đình khó khăn, bà phải vay tiền để chi trả cho các phí phát sinh trong thời gian ông K nằm viện điều trị và sau khi chết.

- Em Thạch Thị Yến F1 trình bày thống nhất với ý kiến của bà N.

- Bà Huỳnh Thị H, ông Trần Minh A, Lữ Văn T2, Lý Thị Bích H1, Lý Thị Hà, Nguyễn Văn T1 trình bày như nội dung vụ án đã nêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội:*

Vẫn giữ quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu, căn cứ vào quy định của pháp luật, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị tuyên bố bị cáo Hồ Hiệp L phạm tội "*Cố ý gây thương tích*", xử phạt bị

cáo từ 07 năm tù đến 08 năm tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiếp tục tạm giữ và bảo quản vật chứng đã thu giữ theo quy định.

+ Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bà N chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường 50.000.000 đồng. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 246 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng cho những người đại diện hợp pháp của bị hại.

+ Về án phí sơ thẩm: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Người bào chữa trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo:* Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP thực hành quyền công tố tại phiên tòa luận tội về tội danh và khung hình phạt đề nghị xử phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử cần xem xét thêm, sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại do trước đây bị hại và bị cáo có mâu thuẫn. Hơn nữa, việc bị hại dùng lời lẽ chửi lớn tiếng trong không gian chỉ có bị cáo và bị hại thì bị cáo có quyền nghĩ bị hại đang chửi mình và do không kiềm chế được bản thân, đang tức giận khi vừa cãi nhau với vợ nên bị cáo mới có hành vi đánh và xô bị hại, chứ bị cáo không cố ý.

Về quyết định hình phạt: Nhận thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình thuộc thành phần lao động nghèo, nhận thức pháp luật hạn chế. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên án đối với bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo và đại diện bị hại bà N đã thống nhất số tiền bồi thường thêm 50.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường thêm, do đó đề nghị công nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn huyện CP, tỉnh An Giang và

bị truy tố về tội "*Cố ý gây thương tích*" được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (viết tắt là Bộ luật Tố tụng Hình sự).

[1.2] Về người tham gia tố tụng:

- Về xác định tư cách tham gia tố tụng: Bị hại ông Thạch Mã Chanh K đã chết, ông K có vợ là bà Lý Thị N và có với bà N 02 người con chung là Thạch Thị Yến Nhi, sinh năm 1996 và Thạch Thị Kiên F2, sinh ngày 14/9/2009. Ông K là con ruột của ông Thạch Sôm (đã chết năm 1996) và bà Néang Mén. Nên xác định: bà Lý Thị N, bà Néang Mén, Thạch Thị Yến F1 và Thạch Thị Kiên F2 là những người đại diện hợp pháp của bị hại, được thực hiện quyền và nghĩa vụ của bị hại theo quy định tại Điều 62 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, bà Néang Mén và Thạch Thị Yến F1 đã ủy quyền cho bà Lý Thị N tham gia tố tụng và giải quyết các vấn đề liên quan đến vụ án, em Thạch Thị Kiên F2 chưa đủ 18 tuổi, bà Lý Thị N là mẹ, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên trong vụ án này bà N được thay mặt các đại diện hợp pháp của bị hại Thạch Mã Chanh K tham gia tố tụng trong vụ án là đúng quy định pháp luật.

- Về sự vắng mặt, có mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng Châu Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra và truy tố, ông Th đã có lời khai nên xét thấy việc vắng mặt của ông Th tại phiên tòa, không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án. Do đó, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xét vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Quá trình điều tra, bị cáo thuộc thành phần hộ cận nghèo nên cơ quan điều tra đã yêu cầu Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh An Giang cử người bào chữa tham gia trợ giúp pháp lý cho bị cáo. Tại phiên tòa, người bào chữa ông Lương Minh Hoàng có mặt, bị cáo L đồng ý để ông Hoàng tiếp tục bào chữa chỉ định cho bị cáo nên căn cứ Điều 76, Điều 291 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận ông Hoàng tham gia với tư cách là người bào chữa chỉ định cho bị cáo và vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

[1.3] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, qua đó có cơ sở xác định:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 01/11/2021, sau khi uống rượu về nhà, Hồ Hiệp L đã xảy ra cự cãi với vợ. Vì thấy Thạch Mã Chanh K đang đứng tiêu và chửi lớn tiếng, L tức giận cho rằng K chửi L nên L đã đi lại, đứng đối diện với K và nói “*Mày chửi ai*” và dùng tay phải đánh một cái trúng vào vùng đầu của K làm K mất thăng bằng, chúi người về phía trước. Khi bị L đánh, K nói “*Tao đâu có chửi mày*”. Lúc này, L vẫn tiếp tục cự cãi lớn tiếng và dùng tay phải xô đẩy K đi lùi về hướng nhà của K. Khi đến trước cửa nhà của K thì L tiếp tục dùng lực tay phải xô mạnh K, làm K té ngã ngửa, đập đầu xuống đường bê tông bất tỉnh. Sau đó, K được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang tại thành phố Châu Đốc cấp cứu, điều trị. Đến ngày 13/11/2021 thì K tử vong.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng trực tiếp chứng kiến sự việc và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ gồm: Biên bản tiếp nhận nguồn tin tội phạm; Biên bản sự việc ngày 01/11/2021; Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 02/11/2021; Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 13/11/2021, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 213/21/TT ngày 13/11/2021; Bản kết luận giám định số 52/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 06/4/2022; Hồ sơ bệnh án; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, do say rượu và nghe K chửi, bị cáo không kiềm chế được bản thân nên đã đi lại cự cãi qua lại lớn tiếng với K và dùng tay phải đánh trúng vào vùng đầu của K, làm K mất thăng bằng, chúi người về phía trước nhưng chưa ngã. Sau đó, bị cáo tiếp tục dùng tay phải xô đẩy K đi lùi về hướng nhà của K. Khi đến trước cửa nhà K, bị cáo lại tiếp tục dùng tay xô mạnh K một cái, làm K té, ngã ngửa, phía sau đầu đập xuống đường bê tông bất tỉnh. Kết quả K bị chấn thương sọ não, máu tụ dưới màn cứng, dập phù não dẫn đến tử vong. Với lực xô mạnh, té ngã, đập đầu xuống đường bê tông thì mới dẫn đến tình trạng máu tụ lan tỏa dưới da diện rộng, triệu chứng chảy máu mũi, nôn ói nhiều lần, do vùng đầu (vùng chẩm) bị va đập mạnh với vật cứng, hộp sọ nứt vỡ phức tạp chằm - đỉnh - trán phải dài 19.5 cm x 03 cm như kết luận giám định đã nêu.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng tay đánh, xô mạnh và gây thương tích cho người khác là không đúng, là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo dùng tay đánh và xô mạnh bị hại, mục đích để gây thương tích, làm bị hại đau mà sợ, không có ý định tước đoạt tính mạng của bị hại, tuy nhiên việc bị hại té ngã ngửa, đập đầu xuống nền đường bê tông, bất tỉnh và dẫn đến hậu quả tử vong là việc xảy ra ngoài mong muốn của bị cáo, cho thấy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý nhưng vô ý về mặt hậu quả. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác, mà còn dẫn đến chết người, đồng thời ảnh hưởng đến tình

hình trật tự trị an tại địa phương được pháp luật bảo vệ.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo đã đủ cơ sở cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định tội “Cố ý gây thương tích”:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a).....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

a) Làm chết người;

b).....”

Như vậy, cáo trạng số 16/CT-VKSCP-HS ngày 11/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CP truy tố đối với bị cáo Hồ Hiệp L là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Xét về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét thấy, tại thời điểm sự việc xảy ra, cả bị cáo và bị hại đều có sử dụng rượu, giữa bị cáo và bị hại từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì, đáng lẽ ra khi thấy bị hại chửi như vậy, bị cáo phải tìm hiểu xem bị hại chửi ai, lý do vì sao chửi, kiểm chế bản thân, lựa chọn cách cư xử khác cho phù hợp nhưng bị cáo không làm vậy mà lại chọn cách giải quyết vấn đề là đi đến chỗ bị hại đứng, cự cãi lớn tiếng với bị hại và có hành vi dùng tay đánh và xô đẩy bị hại nhiều lần, khi đến gần nhà bị hại, thay vì để bị hại vào nhà, bị cáo còn tiếp tục chửi và dùng tay xô mạnh, làm bị hại té ngã ngựa, hậu quả là làm bị hại bất tỉnh và tử vong sau khi điều trị. Cho thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bản tính hung hãn, xem thường pháp luật, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe mà còn gián tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác, đồng thời còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây bất an trong dư luận. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3] Xét về nhân thân của bị cáo, về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng vào ngày 03/9/2006, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CP ra Quyết định khởi tố bị can về tội "*Cố ý gây thương tích*". Đến ngày 22/11/2006, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CP ra Quyết định đình chỉ điều tra bị can do bị hại rút yêu cầu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người đã thành niên, trong độ tuổi lao động, sức khỏe tốt, đáng lẽ ra bị cáo phải biết phân biệt đúng, sai, lựa chọn cách xử sự phù hợp nhưng chỉ vì bản tính hung hãn, không tìm hiểu kỹ, nóng vội, khi có chuyện xảy ra thì dùng lời lẽ xúc phạm người khác và sử dụng vũ lực để giải quyết vấn đề, trong khi giữa bị cáo và bị hại từ trước đến khi xảy ra sự việc không có mâu thuẫn gì lớn. Do đó, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *“Phạm tội có tính chất côn đồ”* được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo khi quyết định hình phạt là có cơ sở chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội, biết ăn năn hối cải, xin lỗi gia đình bị hại; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, hiểu biết pháp luật hạn chế, gia đình thuộc thành phần lao động nghèo nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về số tiền bồi thường 17.906.000 đồng, xét thấy quá trình điều tra, bị cáo có tác động gia đình bồi thường, khắc phục một phần hậu quả cho gia đình bị hại số tiền 17.906.000 đồng, mẹ bị cáo là bà H cũng thừa nhận số tiền này là tài sản của bị cáo, bà chỉ thay bị cáo đưa cho gia đình bị hại. Hội đồng xét xử nhận thấy số tiền 17.906.000 đồng mà bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, còn quá ít so với thiệt hại xảy ra đối với bị hại và gia đình bị hại phải gánh chịu trên thực tế nên quyết định không áp dụng tình tiết giảm nhẹ *“Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả”* được quy định tại các điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự. Nhưng vẫn chấp nhận việc bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại và tại phiên tòa bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường thêm cho gia đình bị hại 50.000.000 đồng là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa.

[2.4] Đối với lời trình bày của bị cáo về việc trong quá trình nhập viện, bị hại K đã ngồi dậy và té một lần nữa từ băng ca xuống nền đường là nguyên nhân làm vết thương nặng thêm, dẫn đến K tử vong là tình tiết đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tử thi và lời khai của những người làm chứng, xét thấy khi bị cáo xô đẩy mạnh làm K té ngã ngửa, bất tỉnh tại hiện trường vụ án gần nhà K và khi trên đường đưa K đi cấp cứu, chưa đến bệnh viện, K đã có dấu hiệu bất tỉnh, co giật, nôn ói, chảy máu mũi, miệng, đây là một trong những dấu hiệu của việc phần đầu bị va đập mạnh với vật cứng gây nên (đầu đập xuống đường nhựa bê tông), dẫn đến chấn thương sọ não, nguy hiểm đến tính mạng. Việc K một lần nữa té ở bệnh viện, cũng là do

hiện tượng co giật, đau đầu, mất thăng bằng nên mới té thêm lần nữa, làm ảnh hưởng đến vết thương của K nặng hơn, tiến triển nhanh hơn. Khi xem xét lượng hình, Hội đồng xét xử cũng đã căn cứ vào quy định của pháp luật, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định xử phạt bị cáo một mức án phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.5] Xét lời trình bày Người bào chữa cho rằng: Một lỗi xảy ra của bị hại là do bị hại có lời lẽ chửi trong hoàn cảnh chỉ có hai người nên bị cáo có quyền nghĩ đó là bị hại chửi mình là không đúng. Bởi bị hại dùng câu nói “*Tụi bây biến khỏi xóm này cho tao sống yên thân*” mà bị cáo cho rằng chửi bị cáo là do bị cáo tự suy nghĩ, suy diễn, chứ bị cáo không có cơ sở xác định chính xác bị hại chửi ai lúc đó. Nhưng thay vì chỉ nghe câu chửi của bị hại, chưa xác định được nguyên nhân cụ thể mà đã có hành vi đánh, cự cãi lớn tiếng và xô đẩy bị hại nhiều lần, trong khi bị hại không có phản kháng lại đối với bị cáo, nhưng khi đến nhà bị hại, bị cáo lại tiếp tục cố ý đẩy mạnh bị hại té ngã, đập đầu xuống đường, bất tỉnh, gây nguy hiểm đến sức khỏe, ảnh hưởng đến tính mạng thì trong trường hợp này không thể xem là bị hại có lỗi.

[3] Về biện pháp tư pháp:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự:

Xét thấy, bị cáo là người thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, dẫn đến hậu quả là bị hại tử vong nên căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại nhưng do bị hại ông K đã chết nên căn cứ vào Điều 62 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 651 của Bộ luật Dân sự năm 2015, bị cáo phải bồi thường cho những người thừa kế và đại diện hợp pháp của ông K theo quy định gồm: Bà Lý Thị N, bà Néang Mén, chị Thạch Thị Yến F1 và em Thạch Thị Kiên F2.

Tại phiên tòa, ngoài số tiền đã bồi thường 17.906.000 đồng, bà N yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà N. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại Điều 246 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng cho bà Lý Thị N, bà Néang Mén, chị Thạch Thị Yến F1 và em Thạch Thị Kiên Định.

[3.3] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 USB hiệu Kingston và 01 USB hiệu Toshiba, sau khi giám định, đã được lưu trữ trong 01 phong bì trắng, đã được niêm phong, bên ngoài có ghi “Vụ 52/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 06/4/2022”, có chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Phước Thịnh, Nguyễn Hoài Sơn và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang (Theo biên

bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CP với Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP).

Căn cứ vào Điều 107 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần tiếp tục tạm giữ và bảo quản, lưu trữ các vật chứng nêu trên theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Hồ Hiệp L là người bị kết án và bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 2.500.000 đồng theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Hiệp L phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

1. Về trách nhiệm hình sự:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Hồ Hiệp L 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 03/12/2021).

2. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 62, Điều 107 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591, Điều 651 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện của bị cáo Hồ Hiệp L bồi thường thêm cho những người đại diện hợp pháp của bị hại gồm: Bà Lý Thị N, bà Néang M, Thạch Thị Yên F1, Thạch Thị Kiên F2 (do bà Lý Thị N đại diện nhận) số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án thì còn phải chịu khoản tiền lãi được tính theo mức lãi suất được quy định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Tiếp tục tạm giữ và bảo quản, lưu trữ 02 USB hiệu Kingston và Toshiba chứa dữ liệu (đã được lưu trữ, niêm phong trong 01 phong bì trắng, bên ngoài có ghi "Vụ 52/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 06/4/2022", có chữ ký, chữ viết mang tên Nguyễn Phước Thịnh, Nguyễn Hoài Sơn và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang (Theo biên bản giao nhận vật

chứng ngày 16/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CP với Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Hiệp L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, sự tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện CP;
- Tòa án tỉnh AG;
- THA CP;
- Lưu HS – VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Dương Thủy Dung